

Số: /2022/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

*Dự thảo*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ,  
công chức, viên chức do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy,  
tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Bộ Luật lao động ngày 18/6/2012;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính*

*phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ... /TTr-SNV ngày ... /.../2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.../.../2022 và được thực hiện đến hết ngày 31/12/2026.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, SNV, K12.

**Nguyễn Phi Long**

**QUY ĐỊNH**

**Chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ,  
công chức, viên chức do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy,  
tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND  
ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế; nghỉ việc theo nguyện vọng dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và cán bộ, công chức cấp xã hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện tinh giản biên chế quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 6 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ thuộc diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự.

2. Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền được cấp có thẩm quyền bố trí công tác khác nhưng cá nhân không có nguyện vọng tiếp tục công tác và có đơn tự nguyện xin thôi việc theo nguyện vọng được cấp có thẩm quyền giải quyết.

**Chương II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Chế độ, chính sách hỗ trợ**

Đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quy định này, ngoài được hưởng các chế độ, chính sách tinh giản biên chế, thôi việc theo quy định hiện

hành của pháp luật còn được hỗ trợ một lần bằng 09 (chín) tháng tiền lương hiện hưởng (*gồm tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ, chức danh, cộng với các khoản phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)*).

#### **Điều 4. Điều kiện áp dụng và trình tự, thủ tục thực hiện**

##### **1. Điều kiện áp dụng**

Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quy định này được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

a) Cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Sau khi có văn bản phê duyệt danh sách và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế hoặc quyết định cho thôi việc của cấp có thẩm quyền.

##### **2. Trình tự, thủ tục thực hiện**

a) Sau khi có Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, ban hành Quyết định tinh giản biên chế theo thẩm quyền được phân cấp; các cơ quan, đơn vị phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp giải quyết chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

b) Đối với trường hợp thôi việc theo nguyện vọng diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, căn cứ đơn xin thôi việc của cán bộ, công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền đồng ý, .... ban hành Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định thôi việc theo đúng quy định. Đồng thời, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp giải quyết chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức thôi việc theo nguyện vọng diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

### **Chương III**

#### **NGUỒN KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện**

##### **1. Nguồn kinh phí thực hiện**

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 2 Quyết định này công tác tại cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp (*đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên và đơn vị bảo đảm một phần chi hoạt động thường xuyên*) do ngân sách nhà nước chi trả theo phân cấp ngân sách;

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 2 Quyết định này công tác tại các đơn vị tự chủ tài chính (*đơn vị tự bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên*) do đơn vị chi trả từ nguồn thu của đơn vị.

## 2. Thời gian thực hiện

Quyết định này thực hiện kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2026.

## **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các đối tượng thực hiện tinh giản biên chế và đối tượng thôi việc theo nguyện vọng dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình quản lý; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ). Trường hợp thực hiện không đúng quy định làm ảnh hưởng đến quyền lợi của lý cán bộ, công chức, viên chức thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm.

### 2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm định các trường hợp đủ điều kiện tinh giản biên chế diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định.

b) Hướng dẫn việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế, nghỉ việc theo nguyện vọng diện dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

c) Thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy định của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

### 3. Sở Tài chính

Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định việc tính toán kinh phí thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế; chịu trách nhiệm bố trí và hướng dẫn việc sử dụng kinh phí để đơn vị, địa phương thực hiện chi trả chế độ chính sách thực hiện tinh giản biên chế và đối tượng thôi việc theo nguyện vọng dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm nội dung Quyết định này. Trường hợp cơ quan, đơn vị nào không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, Thủ trưởng đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Sở Nội vụ để kịp thời xem xét, hướng dẫn hoặc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.